

STT	DANH MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT
85	Thùng đựng vật sắc nhọn 1,5 lít	Cái	3.050	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dung tích: 1.5 lít.</li> <li>- Kích thước: 10 x 10 x 20 cm.</li> <li>- Chất liệu: Nhựa HDPE.</li> <li>- Có nắp đậy chắc chắn, có thể kết hợp với xe tiêm</li> <li>- Có in biểu tượng theo quy định của bộ y tế (TT số 58/TTLT-BYT-BTNMT)</li> <li>- Màu sắc: Màu vàng Y tế. Có vạch giới hạn mức độ đầy</li> <li>- Có thể sử dụng cùng với giá treo inox để treo vào xe đẩy.</li> </ul>
86	Túi giấy	Cái	8.030	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy Kraft loại dày, không quai.</li> <li>- Kích thước: 18cm x 27cm.</li> <li>- Chất liệu giấy kraft Nhật định lượng 230gsm.</li> <li>- Màu nâu</li> </ul>
87	Túi nylon thân thiện môi trường 100cm x 120cm	Kg	1.600	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng, có in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định.</li> <li>- Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương.</li> <li>- Kích thước: 100cm x 120cm (đáy túi xếp góc), (<math>\pm 2\%</math>)</li> <li>- Độ dày <math>\geq 0,05</math> mm</li> <li>- Quy cách đóng gói: 1kg/gói (bao)</li> </ul>
88	Túi nylon thân thiện môi trường 35cm x 60cm	Kg	5.800	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng, xanh, có in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định.</li> <li>- Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương.</li> <li>- Kích thước: 35cm x 60cm (đáy túi xếp góc), (<math>\pm 2\%</math>).</li> <li>- Độ dày <math>\geq 0,05</math> mm</li> <li>- Quy cách đóng gói: 1kg/gói (bao)</li> </ul>
89	Túi nylon thân thiện môi trường 60cm x 90cm	Kg	3.250	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng, xanh, có in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định.</li> <li>- Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương.</li> <li>- Kích thước: 60cm x 90cm (đáy túi xếp góc), (<math>\pm 2\%</math>).</li> <li>- Độ dày <math>\geq 0,05</math> mm</li> <li>- Quy cách đóng gói: 1kg/gói (bao)</li> </ul>

STT	DANH MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT
90	Túi nylon thân thiện môi trường 120cm x 150cm	Kg	250	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi nylon thân thiện môi trường màu xanh, có in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định.</li> <li>- Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương.</li> <li>- Kích thước: 120cm x 150cm (đáy túi xếp góc), (<math>\pm 2\%</math>).</li> <li>- Độ dày <math>\geq 0,05</math> mm</li> <li>- Quy cách đóng gói: 1kg/gói (bao)</li> </ul>
91	Túi phân hủy sinh học màu trắng	Kg	180	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi phân hủy sinh học màu trắng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc</li> <li>- Nguyên liệu: Nhựa phân hủy sinh học PBAT, PLA hoặc hỗn hợp PBAT + PLA, có nguồn gốc sinh học từ tinh bột thực vật (ngô, sắn, khoai tây, mía...).</li> <li>- Kích thước: theo yêu cầu đựng vừa 0.5kg, 1kg, 2kg, 5kg.</li> <li>- Độ dày 0,02-0,03 mm</li> </ul>
92	Túi phân hủy sinh học 23cm x 36cm	Kg	550	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi phân hủy sinh học màu vàng/ xanh/ trắng, có in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định.</li> <li>- Nguyên liệu: Nhựa phân hủy sinh học PBAT, PLA hoặc hỗn hợp PBAT + PLA, có nguồn gốc sinh học từ tinh bột thực vật (ngô, sắn, khoai tây, mía...).</li> <li>- Kích thước: 25 cm x 45 cm (đáy túi xếp góc), (<math>\pm 2\%</math>).</li> <li>- Độ dày 0,02-0,03 mm</li> <li>- Quy cách đóng gói: 1kg/gói (bao)</li> </ul>
93	Túi phân hủy sinh học 35cm x 50cm	Cái	30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi nilong tự hủy sinh học, Màu đỏ, in 2 màu logo 1 mặt, bẻ quai hạt xoài, đáy túi xếp góc</li> <li>- Nguyên liệu: Nhựa phân hủy sinh học PBAT, PLA hoặc hỗn hợp PBAT + PLA, có nguồn gốc sinh học từ tinh bột thực vật (ngô, sắn, khoai tây, mía...).</li> <li>- Kích thước: 35 cm x 50 cm (<math>\pm 2\%</math>)</li> <li>- Độ dày 0,10 mm.</li> </ul>
94	Thụt bồn cầu	Cái	35	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thông bồn cầu và các vật dụng vệ sinh.</li> <li>- Cán cầm bằng inox</li> <li>- Kích thước 50cm.</li> </ul>

STT	DANH MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT
95	Xà bông bột 380g	Bịch	2.590	Thành phần: Sodium Linear Alkylbenzene Sulfonate; Sodium Carbonate; Sodium Silicate; Sodium Cocoyl Isethionate; Acrylic/Maleic Copolymer; Sodium Carboxymethyl Cellulose; Calcium Carbonate; Sodium Sulfate; Disodium Distyrylbiphenyl Disulfonate; 4,4 Diaminostilbene-N,N'-bis(1,3,5-triazin-4-morpholino-6-anilino)-2,2'-disulphonic acid disodium salt; Dimethicone; Chất tạo màu; Chất thơm... - Trọng lượng: 380gram/ 1 bịch.
96	Xà bông bột 770g	Bịch	20	Thành phần: Sodium Linear Alkylbenzene Sulfonate; Sodium Lauryl Sulfate; Sodium Cocoyl Isethionate; Sodium Carboxymethyl Cellulose; Sodium Carbonate; Calcium Carbonate; Sodium Silicate; Sodium Sulfate; Acrylic/Maleic Copolymer; Enzyme; Disodium Distyrylbiphenyl Disulfonate; 4,4 Diaminostilbene-N,N'-bis(1,3,5-triazin-4-morpholino-6-anilino)-2,2'-disulphonic acid disodium salt; Dimethicone; Bentonite; Chất tạo màu; Chất thơm (Chứa tinh dầu thiên nhiên 0,124ppm)... - Trọng lượng: 770gram/ 1 bịch.
97	Xà bông cục	Cục	45	Thành phần: Sodium Palmate, Water, Sodium Palm Kernelate, Glycerin, Zeolite, Sodium Lauryl Sulfate, Fragrance, Sodium Chloride, Sodium Sulfate, Lauric Acid, Tetrasodium Etidronate, Tetrasodium EDTA, Lauryl Alcohol, Terpeneol, Thymol, Sodium Laureth Sulfate, Niacinamide, Sodium Ascorbyl Phosphate, Tocopheryl Acetate, Pyridoxine HCl, Phenoxyethanol, Cetareth-25, Iodopropynyl Butylcarbamate, CI 11680, CI 12490... - Trọng lượng 90gram/ 1 cục.
98	Xịt muỗi	Chai	58	- Thành phần chính: Bình xịt côn trùng không mùi có các thành phần chính là Cypermethrin, prallethrin, imiprothin, khí hóa lỏng, isopropanol, karosene.... - Dung tích: 600ml/ 1chai.
99	Xịt phòng	Chai	257	- Có mùi thơm dễ chịu hương Charming, hương Essence, hương Chanette, hương Hoa Cỏ, hương hoa Oải hương ..., khí hóa lỏng, nhẩn nút và xịt. - Thành phần chính: Hương liệu, Ethy alcohol, nước, các phụ gia khác. - Dung tích 350ml. - Hạn sử dụng 2 năm.

STT	DANH MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT
100	Xô nhựa 10 lít có nắp	Cái	22	- Nhựa nguyên sinh - Dung tích 10 lít, nhiều màu, nhựa dẻo có nắp đậy và có quai cầm.
101	Xô nhựa 20 lít có nắp	Cái	15	- Nhựa nguyên sinh - Dung tích 20 lít, nhiều màu, nhựa dẻo có nắp đậy và có quai cầm.
102	Vòng đeo tay tên bệnh nhân	Cái	22.000	Chất liệu: Nhựa mềm như vải, khi đeo không bị đau tay. Màu sắc: vàng, đỏ, xanh lá Vòng đeo tay bệnh nhân bao gồm: + Phần bảng tên: Dài $\geq 70$ mm; Rộng $\geq 22$ mm, in thông tin theo yêu cầu. + Dây đeo: Dài $\geq 160$ mm; Rộng $\geq 11$ mm có đục sẵn 12 lỗ gài nút bấm. + Độ dày $\geq 0,5$ mm + Khi ngâm nước không bị loang hay phai màu. Đóng gói: 100 cái/gói.
103	Bao đĩa CD	Cái	200	Bao làm bằng giấy cao cấp, có màng kiếng trong suốt để nhìn mặt tên đĩa, bao đựng đĩa khỏi trầy xước
104	Bấm 2 lỗ	Cái	7	- Thân được bọc nhựa màu, lò xo có 2 lỗ đàn hồi tốt, không gỉ sét, đường kính lỗ bấm 5mm, khoảng cách giữa 2 lỗ bấm 80mm - Bấm được 30 tờ/ 1 lần
105	Bấm kim lớn (23/13)	Cây	5	Size 23/13, bấm đàn hồi tốt, bấm liên tục không kẹt kim, không trơn tuột khi sử dụng
106	Bấm kim số 3	Cây	10	- Chất liệu inox, bọc nhựa bên ngoài. - Thân bằng nhựa. - Dụng cụ bấm giấy bằng nhựa đủ màu, thân bằng kim loại, dùng kim số 3.
107	Bấm kim số 10	Cái	158	Dập ghim số 10 có vỏ được làm từ nhựa nguyên chất với độ cứng cao, chịu va đập tốt, màu sắc tươi sáng, bắt mắt, lò xo làm bằng kềm piano với độ đàn hồi tốt, rãnh để kim bấm được làm bằng thép mềm. - Trọng lượng 58g. - Dập tối đa 15 tờ/lần, độ bền (lần) 30.000-70.000, có khả năng chịu nhiệt -100 ~ 600 C, có bộ phận gỡ kim cuối thân cầm. - Đóng gói: ví 1 chiếc, 10 chiếc/hộp . - Có tem 7 màu chống hàng giả dán bên trong thân dập ghim. Trên tem có in logo tên thương hiệu hãng sản xuất hoặc đơn vị phân phối